

TOÀN THẮNG CỦA CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH NĂM 1975 - Ý NGHĨA VÀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ

✍ TS. NGUYỄN HẢI HOÀNG*

Chiến thắng của chiến dịch Hồ Chí Minh - đỉnh cao của sự thắng lợi hoàn toàn và trọn vẹn cuộc tổng tấn công và nổi dậy mùa xuân 1975 đã lùi sâu theo dòng chảy của thời gian, nhưng ý nghĩa và giá trị lịch sử của nó vẫn còn nguyên giá trị đối với dân tộc Việt Nam và cả nhân loại yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Bài viết này, trên cơ sở khẳng định thắng lợi của chiến dịch lịch sử Hồ Chí Minh, chỉ ra những nguyên nhân cơ bản quyết định sự thắng lợi của chiến dịch, từ đó làm rõ những giá trị lịch sử và bài học kinh nghiệm đối với chúng ta trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay.

1. NHỮNG NGÀY ĐẦU CHIẾN DỊCH VÀ TƯ TƯỞNG CHỈ ĐẠO

Nhận thấy thời cơ diễn ra đang có lợi cho quân và dân ta trên các mặt trận chính trị - quân sự và ngoại giao, đặc biệt là sau chiến dịch Tây Nguyên (4-24/3/1975), chiến dịch Huế - Đà Nẵng (21-29/3/1975) kết thúc thắng lợi; đồng thời trong bối cảnh đế quốc Mỹ cắt giảm mạnh chi phí chiến tranh cho chính phủ Việt Nam cộng hòa xuống còn 780 triệu đô. Bộ Chính trị, Trung ương Đảng ta đã kịp thời bổ sung quyết tâm chiến lược: giải phóng miền Nam trước mùa mưa. Ngày 31-3-1975, Hội nghị Bộ chính trị đã họp xác định "Từ giờ phút này trận quyết chiến chiến lược cuối cùng của quân dân ta đã bắt đầu". Ngày 01-4-1975, căn cứ vào sự tiến công dồn dập của quân và dân ta trên chiến trường, Bộ Chính trị lại tiếp tục bổ sung quyết tâm chiến lược: giải phóng miền Nam trong thời gian sớm nhất, tốt nhất là trong tháng 4 năm 1975; đây là một quyết tâm hết sức đúng đắn và kịp thời của Bộ Chính trị, Trung ương Đảng thể hiện trí tuệ quân sự, tài cầm quân của Đảng ta đã đạt tới đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam. Ngày 01-4-1975 chiến dịch giải phóng Sài Gòn đã bắt đầu được chuẩn bị theo phương châm và tư tưởng chỉ đạo tác chiến của Bộ Chính trị và

Quân uỷ Trung ương là: "thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng", còn đối với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long tự giải phóng với phương châm: xã giải phóng xã, huyện giải phóng huyện, tỉnh giải phóng tỉnh với tốc độ "một ngày bằng 20 năm". Để thực hiện quyết tâm đó, Bộ Chính trị đã quyết định một loạt vấn đề lớn, nhằm đảm bảo cho trận quyết chiến chiến lược cuối cùng toàn thắng, trong đó, ngày 3-4 quyết định thành lập Bộ tư lệnh và Đảng uỷ mặt trận, ngày 08 tháng 4 năm 1975, Bộ Chỉ huy Chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định được thành lập, ngày 14-4 quyết định đổi tên chiến dịch đánh vào Sài Gòn là "chiến dịch Hồ Chí Minh". Bộ Chỉ huy Chiến dịch gồm: Tư lệnh - Đại tướng Văn Tiến Dũng, Chính uỷ - đồng chí Phạm Hùng.

2. DIỄN BIẾN CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH TẠI SÀI GÒN

Ngày 26-4, sau khi chọc thủng tuyến phòng thủ từ xa của quân Sài Gòn, năm cánh quân của ta, gồm 4 quân đoàn chủ lực và Đoàn 232 đã tập kết đầy đủ tại nơi quy định, hình thành thế trận bao vây Sài Gòn; đến 17 giờ quân ta nổ súng bắt đầu cuộc tiến công lớn với năm cánh từ các hướng, có sự phối hợp của lực lượng vũ trang địa phương và sự nổi dậy của quần chúng, được lệnh vượt qua tuyến phòng thủ ngoài của đối phương, tiến thẳng vào trung tâm Sài Gòn. Ngày 29-4, quân ta tổng công kích trên toàn mặt trận. Tất cả các cánh quân của ta, gồm 15 sư đoàn quân chủ lực, đồng loạt tiến công và chỉ trong một ngày đã đập tan tuyến phòng thủ vòng ngoài của quân đội Sài Gòn, ngăn chặn các tiểu đoàn chủ lực của chúng ở Tây Ninh, đồng bằng sông Cửu Long không cho chúng rút về Sài Gòn, tạo điều kiện cho quân ta tấn công sâu vào nội thành.

5 giờ 30 phút ngày 30-4, quân ta từ bốn hướng

* Khoa Lý luận chính trị - Đại học Công đoàn

đồng loạt đánh vào năm mục tiêu đã lựa chọn: Bộ Tổng tham mưu Ngụy, sân bay Tân Sơn Nhất, Dinh Độc lập, Tổng nha cảnh sát đô thành, Biệt khu thủ đô. 10 giờ 45 phút ngày 30-4, các đơn vị của Quân đoàn 2, bằng xe tăng và pháo binh, tiến thẳng vào Dinh Độc Lập, bắt sống toàn bộ chính quyền trung ương Sài Gòn, buộc tổng thống Dương Văn Minh phải tuyên bố đầu hàng không điều kiện. **11h 30 phút cùng ngày, lá cờ cách mạng tung bay trên nóc phủ Tổng thống chính quyền Sài Gòn, báo hiệu sự toàn thắng của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.** Cùng với đại quân của ta tiến thẳng vào Sài Gòn, lực lượng vũ trang và nhân dân các tỉnh còn lại ở Nam Bộ, theo đúng kế hoạch của Trung ương Cục và Bộ chỉ huy Miền, với phương châm “xã giải phóng xã, huyện giải phóng huyện, tỉnh giải phóng tỉnh” đã nhất tề tiến công và nổi dậy chiếm các căn cứ, huyện lỵ, tỉnh lỵ, buộc đối phương phải nộp vũ khí đầu hàng. Đến ngày 2-5-1975, lực lượng vũ trang và bộ máy chính quyền của Dương Văn Minh trên khắp miền Nam nước ta đã tan rã hoàn toàn.

3. NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI

Thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh nói riêng và thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nói chung của quân và dân ta do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan tạo nên, trong đó phải kể đến những nguyên nhân cơ bản sau:

Thứ nhất: “Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam” [2, T3, tr. 271] là nhân tố quyết định hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Điều này được thể hiện: Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta anh dũng chiến đấu chống chủ nghĩa thực dân, đế quốc; kiên quyết và khôn khéo sử dụng bạo lực cách mạng để chống lại bạo lực phản cách mạng; thực hiện mục tiêu: Độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đảng ta đã giải quyết đúng đắn và sáng tạo mối quan hệ giữa cách mạng và chiến tranh cách mạng; giải quyết thành công nhiều vấn đề cơ bản về đường lối cách mạng, xây dựng lực lượng cách mạng và phương pháp cách mạng, về phương thức tiến hành chiến tranh và về nghệ thuật quân sự; Đảng đã phát huy cao độ trí tuệ và bản lĩnh của con người Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh, để đánh thắng chiến tranh xâm lược của chủ nghĩa đế quốc. Đó là một tất yếu, sự lựa chọn của lịch sử dành cho Đảng Cộng sản Việt Nam, vì đã có đường lối cách mạng đúng

đắn. Sẽ không có thành công nào, khi mà đường lối, chính sách đi ngược lại nguyện vọng, lợi ích của nhân dân, đó là thực tế. Tỏa sáng từ Chiến thắng này ta thấy, không có sự lãnh đạo của Đảng, được dẫn dắt bởi thiên tài tư tưởng Hồ Chí Minh, không thể có thành quả chiến thắng và cơ đồ sự nghiệp như ngày nay.

Thứ hai: “Nhân dân ta có truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm kiên cường dũng cảm” [2, T3, tr. 272]. Mỗi khi đất nước gặp họa ngoại xâm truyền thống đó lại được phát huy. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Nhân dân và các lực lượng vũ trang Nhân dân đã phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, một lòng đi theo Đảng, đi theo Bác Hồ, chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, bền bỉ, lao động quên mình vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội và vì quyền con người. Tinh thần yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng là sức mạnh tinh thần và là động lực to lớn của quân và dân hai miền, cả tiền tuyến và hậu phương, trong cuộc chiến đấu đầy hy sinh, gian khổ và chiến thắng vẻ vang.

Thứ ba: Cả nước đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, trên dưới một lòng, triệu người như một, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. “Trong đó miền Bắc đã tập trung sức mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa vào cuộc chiến đấu cứu nước và giữ nước, làm tròn xuất sắc nghĩa vụ căn cứ địa cách mạng của cả nước, là hậu phương lớn cho tiền tuyến miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước” [2, T3, tr. 272].

Thứ tư: Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo thành sức mạnh tổng hợp đánh Mỹ và thắng Mỹ. “Thắng lợi của nhân dân ta giành được trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước còn do tác động của thời đại và không tách rời sự giúp đỡ to lớn của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác; sự đồng tình, ủng hộ mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc, của các lực lượng cách mạng, dân chủ, hòa bình và của loài người tiến bộ, trong đó có Nhân dân Mỹ. Tinh đoàn kết và sự ủng hộ quốc tế đã cổ vũ mạnh mẽ, tăng thêm sức mạnh cho Nhân dân ta trong cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước, giải phóng hoàn toàn miền Nam, bảo vệ miền Bắc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước” [2, T3, tr. 272].

Thứ năm: Đoàn kết, liên minh chiến đấu với Nhân dân Lào và Campuchia. “Mối quan hệ gắn bó giữa

nhân dân ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia đã có từ lâu trong lịch sử và được thử thách trong ngọn lửa đấu tranh cách mạng chống kẻ thù chung. Trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước với đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, mỗi tình đoàn kết và liên minh chiến đấu giữa ba dân tộc trong một chiến lược chung và trên một chiến trường thống nhất đã tạo ra sức mạnh to lớn cho lực lượng cách mạng ba nước Đông Dương tiến tới thắng lợi hoàn toàn trong sự nghiệp chống Mỹ của Nhân dân mỗi nước Đông Dương" [2, T3, tr. 272].

4. Ý NGHĨA VÀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH

Thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa lịch sử sâu sắc và giá trị to lớn đối với sự nghiệp đổi mới đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Ý nghĩa lịch sử: Với chiến thắng chiến dịch Hồ Chí Minh, nhân dân ta đã vĩnh viễn thoát khỏi ách nô dịch của các nước đế quốc, vĩnh viễn thoát khỏi họa đất nước bị chia cắt, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên cả nước, bảo vệ những thành quả bước đầu của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đưa cả nước bước vào kỷ nguyên mới: Kỷ nguyên độc lập tự do, thống nhất Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội; đưa dân tộc ta đứng vào hàng ngũ của quốc gia, dân tộc tiên phong trên thế giới.

Với chiến thắng chiến dịch Hồ Chí Minh, Việt Nam, từ một dân tộc bị nô lệ, đã đứng lên giành lại được nền độc lập dân tộc sau gần một thế kỷ mất nước và trở thành một quốc gia độc lập, thống nhất, có đầy đủ chủ quyền được pháp lý quốc tế thừa nhận, tôn trọng; có một quân đội hùng mạnh, có nền văn hoá, khoa học, kỹ thuật đang trên đà phát triển, có vị thế quan trọng, sánh vai cùng các nước trên thế giới.

Qua cuộc chiến đấu và chiến thắng đế quốc Mỹ xâm lược và bè lũ tay sai, Đảng, nhân dân và quân đội ta được rèn luyện cả về phẩm chất và năng lực, càng nhận thức được sâu sắc hơn vị trí, khả năng và sức mạnh của mình trong thời đại mới - thời đại Hồ Chí Minh.

Với chiến thắng vĩ đại này, đã tăng cường quan hệ hữu nghị, đoàn kết, liên minh chiến đấu giữa ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia anh em, góp phần

quyết định vào thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc của từng nước, thủ tiêu chủ nghĩa thực dân ở ba nước Đông Dương, phá vỡ phòng tuyến phản cách mạng của chủ nghĩa đế quốc ở Đông Nam Châu Á.

Đối với các dân tộc bị áp bức trên thế giới, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta thắng lợi, đã thức tỉnh, cổ vũ hàng trăm triệu người đứng lên dũng cảm đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới, giành lại độc lập dân tộc, đưa đất nước tiến vào quỹ đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội, đem lại cơm no, áo ấm, hạnh phúc cho nhân dân. Chứng kiến sự kiện có một không hai này trong lịch sử anh hùng và bi tráng của Việt Nam trong thế kỷ XX, cả loài người tiến bộ và bạn bè của chúng ta ở khắp năm châu bốn biển đều thấy rõ, chiến thắng này không chỉ đem lại hòa bình, độc lập, thống nhất cho Việt Nam mà còn có sức mạnh cổ vũ các dân tộc đấu tranh cho tự do và công lý, thức tỉnh lương tri của nhân loại. Chiến thắng chiến dịch Hồ Chí Minh, cũng chính là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thắng lợi của đường lối và phương hướng cách mạng đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, tự lực, tự cường, vừa kháng chiến, vừa kiến quốc. Thắng lợi vẻ vang của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước mà đỉnh cao là thắng lợi của chiến dịch lịch sử Hồ Chí Minh của Nhân dân ta, đã được Đại hội lần thứ 4 của Đảng đánh giá: "Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của Nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ 20, một sự kiện có tầm vóc quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc".

Giá trị lịch sử: Từ thắng lợi trên, chúng ta đã rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu đối với quá trình đấu tranh dựng nước, giữ nước và đối với sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay, đó là:

Bài học xây dựng Đảng, làm cho Đảng Cộng sản Việt Nam xứng đáng là lực lượng lãnh đạo, là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc; đại biểu trung

thành lợi ích của giai công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh rằng: Đảng Cộng sản Việt Nam từ ngày thành lập đến nay để hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử mà dân tộc và Nhân dân giao cho, đòi hỏi Đảng phải thường xuyên được xây dựng và củng cố về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Có thể khẳng định, xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức là ba mặt của một quá trình thống nhất, gắn liền với nhau, quyết định lẫn nhau. Xây dựng Đảng về chính trị có ý nghĩa tiền đề, xác định đúng nhiệm vụ chính trị thì mới có nội dung, phương hướng xây dựng Đảng về tư tưởng và tổ chức. Xây dựng Đảng về tư tưởng và tổ chức phải kết hợp chặt chẽ với nhau, phải xuất phát từ đường lối và nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhiệm vụ chính trị. Mặt khác, có làm tốt công tác tư tưởng, tổ chức mới bảo đảm cho Đảng đủ năng lực để ra đường lối chính trị đúng đắn và được thực hiện thắng lợi. Trong công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ có ý nghĩa then chốt. Cán bộ nào, phong trào ấy. Bài học kinh nghiệm về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước còn có giá trị lâu dài đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đòi hỏi phải vận dụng sáng tạo và phát triển nó trong điều kiện, hoàn cảnh mới trước yêu cầu của thời đại. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên chất lượng cao, là hạt nhân động viên và tổ chức lực lượng toàn dân tộc xây dựng, bảo vệ độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Chúng ta cũng thừa nhận rằng, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng có vấp phải một số sai lầm, khuyết điểm, nhưng sau mỗi lần như vậy, Đảng ta đã nghiêm khắc sửa chữa, được nhân dân ủng hộ và uy tín của Đảng được củng cố vững chắc thêm. “Kẻ thù luôn tìm mọi cách xuyên tạc, thổi phồng những sai lầm, khuyết điểm của Đảng để hạ bệ Đảng Cộng sản Việt Nam, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng. Chúng ta phải rất cảnh giác trước những luận điệu chống phá, xuyên tạc của các thế lực phản động, không chỉ nhìn vào một số khuyết điểm, tiêu cực của xã hội mà mất lòng tin vào Đảng, vào chế độ. Phải luôn nhìn nhận, đánh giá một cách toàn diện cả thành tựu và hạn chế, cả hiện tại và tương lai, có sự phân tích và suy ngẫm một cách thấu đáo... Không vì một số khuyết điểm, tiêu cực mà oán

trách, quay lưng lại với Đảng; không vì một số cán bộ Đảng viên hư hỏng mà phủ nhận cả một sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Đảng. Đó là thái độ đúng đắn của chúng ta” [3, tr. 211-212]. Tin và ủng hộ vào Đảng cùng với sự nghiêm khắc đổi mới, chỉnh đốn của Đảng chính là liều thuốc duy nhất để Đảng ta thực sự là đạo đức, là văn minh là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc; đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc.

Bài học xây dựng củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại dưới ánh sáng của tư tưởng Hồ Chí Minh. “Một nội dung nổi bật, xuyên suốt và nhất quán trong tư duy lý luận và hoạt động thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh là chiến lược đại đoàn kết dân tộc, phát huy sức mạnh dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại trong sự nghiệp đấu tranh vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đó là một cống hiến đặc sắc, độc đáo đã trở thành một bộ phận trong đường lối chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam, là nhân tố cực kỳ quan trọng góp phần tạo nên những thắng lợi quan trọng trong quá trình đấu tranh cách mạng của Đảng và dân tộc ta” [4, tr. 330-331]. Trên cơ sở kế thừa, phát triển những giá trị truyền thống dân tộc và văn hóa nhân loại, đặc biệt là những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã xây dựng tư tưởng về khối đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế. Trên nền tảng của khối đại đoàn kết đó đã tập hợp, phát huy sức mạnh tổng lực của cả cộng đồng dân tộc trong mặt trận dân tộc thống nhất và sức mạnh đoàn kết quốc tế giữa các dân tộc bị áp bức, nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới, hướng mũi nhọn đấu tranh vào giặc ngoài, thù trong, các thế lực phản động đi đến thắng lợi hoàn toàn. Ngày nay, đại đoàn kết dân tộc là nguồn sức mạnh vô địch, là nền tảng, bệ đỡ cho hoạt động đổi mới, hội nhập quốc tế, phát huy sức mạnh thời đại, tranh thủ những thời cơ và vận hội trong quá trình xây dựng đất nước.

Bài học về phát huy hệ giá trị truyền thống văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc. Trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, dân tộc ta đã xây dựng nên một truyền thống văn hóa lâu đời với hệ các giá trị như: tinh thần độc lập tự chủ, đấu

tranh bắt khuất để làm chủ đất nước, đó là chủ nghĩa yêu nước, là tinh thần nhân ái, đoàn kết hiếm thấy, là truyền thống nhân nghĩa, yêu chuộng hòa bình, là đức tính cần cù và bền bỉ trong lao động, là tinh thần thông minh sáng tạo khá đặc biệt... Chính hệ giá trị văn hóa Việt Nam đã đem lại cho dân tộc một sức sống mãnh liệt. “Do đâu mà trải qua một nghìn năm bị đô hộ không những không bị đồng hóa mà còn tích lũy và phát triển lực lượng, vùng lên giành độc lập cho đất nước. Đó là nhờ dân ta giữ vững được nền văn hóa của dân tộc. Do đâu mà trong thời đại phong kiến, chúng ta đã đánh thắng những kẻ địch xâm lược mạnh hơn gấp nhiều lần. Đó là nhờ sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, của nền văn hóa Việt Nam” [1, tr. 101]. Trong thời kỳ hiện đại, trước cuộc kháng chiến chống chủ nghĩa thực dân cũng như chủ nghĩa đế quốc vai trò của văn hóa Việt Nam lại một lần nữa được thể hiện thông qua lý luận quân sự thấm đậm chất nhân văn: về “*Vua tôi hòa mục, anh em đồng lòng, cả nước chung sức, trăm họ là binh*” (Trần Hưng Đạo); về “*Lấy đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo*” (Nguyễn Trãi). Đó còn là nghệ thuật quân sự độc đáo: “*Dĩ đoản binh chế trường trận*” (Trần Hưng Đạo); “*Lấy nhỏ thắng lớn*”, “*Lấy ít địch nhiều*” (Nguyễn Trãi)... Chính lý luận và nghệ thuật quân sự ấy là một trong những nguyên nhân cơ bản làm nên thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Và như vậy, chiến thắng chiến dịch Hồ Chí Minh mãi mãi là “một cái mốc chói lọi bằng vàng của lịch sử”, là một bằng chứng hùng hồn cho lý luận và nghệ thuật quân sự đặc sắc của cha ông ta, chứng minh cho sức sống mãnh liệt của văn hóa Việt Nam. Tuy nhiên, trong bối cảnh thời đại hiện nay, cùng với quá trình củng cố và phát huy hệ giá trị truyền thống văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc chúng ta cần phải chú ý đến quá trình giao lưu, hội nhập về văn hóa với các nước trong khu vực và trên thế giới, tiếp biến các giá trị văn hóa tiên tiến của nhân loại để làm giàu và phong phú thêm đời sống văn hóa dân tộc. Hay nói cách khác, trong giai đoạn hiện nay chúng ta cần phải hướng đến xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

5. KẾT LUẬN

Qua chiến thắng chiến dịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã đúc rút những kinh nghiệm quý báu để tiếp tục lãnh đạo chiến tranh giải phóng dân tộc, xây

dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đó là truyền thống của một dân tộc đất không rộng, người không đông, vũ khí, trang bị chưa hiện đại nhưng với ý chí quyết tâm cao, đoàn kết, đồng sức, đồng lòng vẫn có thể đánh thắng một đế quốc to, quân đông, vũ khí trang bị hiện đại. Chiến thắng chiến dịch Hồ Chí Minh đã chứng minh chân lý: trong thời đại ngày nay một nước nhỏ, kinh tế chậm phát triển, nếu có một đảng Mác-xít chân chính lãnh đạo với đường lối chính trị, quân sự đúng đắn, phát huy được sức mạnh toàn dân tộc, được nhân dân thế giới đồng tình ủng hộ thì nhất định đánh bại được các cuộc chiến tranh xâm lược của mọi kẻ thù, dù kẻ thù đó lớn mạnh hơn gấp nhiều lần.

Với niềm tự hào chiến thắng chiến dịch Hồ Chí Minh và những truyền thống, bài học quý báu đúc kết từ lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, chúng ta tin tưởng chắc chắn rằng sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta sẽ tiếp tục giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa. Sức mạnh Việt Nam không chỉ tỏa sáng trong các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc mà còn tiếp tục được khẳng định trong sự nghiệp CNH-HĐH đất nước vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Từ cái nhìn tổng quát về các nhân tố chủ yếu quyết định thắng lợi chiến dịch Hồ Chí Minh vừa nêu cùng những bài học lịch sử của nó, ta có thể đi đến nhận định: Xét trên cả tầm cao ý nghĩa và chiều sâu bản chất của nó, chiến thắng chiến dịch Hồ Chí Minh đã cùng với chiến thắng Điện Biên Phủ mãi mãi là “*một cái mốc chói lọi bằng vàng của lịch sử*” chứng minh cho sức sống mãnh liệt của nền văn hóa Việt. □

Tài liệu tham khảo

1. Ban tư tưởng văn hóa trung ương (2003), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa*, Hà Nội.
2. Lê Mậu Hãn (chủ biên - 2000), *Đại cương lịch sử Việt Nam*, T3, Nxb Giáo dục.
3. Học viện chính trị quân sự và viện khoa học xã hội nhân văn quân sự (2006), *Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội sự lựa chọn của chúng ta*, Nxb Quân đội nhân dân.
4. Vũ Văn Hiến - Đinh Xuân Lý (đồng chủ biên - 2003), *Tư tưởng Hồ Chí Minh với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia.
5. Nguyễn Thị Thuận (2012), *Những sự kiện lịch sử chính trong chiến dịch Hồ Chí Minh*, Tạp chí Khoa học Công nghệ và Môi trường, số 2.
6. Đảng cộng sản Việt Nam (1977), *Văn Kiện đại hội Đảng lần thứ IV*, Nxb Sự Thật.